TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG Bản án số: 54/2020/HSST Ngày 26-9-2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Hòe và ông K'Bar

***- Thư ký phiên toà*:** ông Phạm Duy Cường – Thư ký tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà*:** Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn H,** sinh năm 1979 tại Ninh Bình; nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị T; có vợ là Hải Thị Quý H và có 03 con; tiền án: 01 tiền án, ngày ngày 30-8-2017 bị Toà án nhân dân huyện Đắk Glong đã xử phạt số tiền 6.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST, chưa được xóa án tích; bị bắt tạm giữ ngày 18-7-2020, theo Quyết định truy nã số 09 ngày 15-5-2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong - có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Quốc D; địa chỉ: thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, có mặt.

- Chị Bùi Thị X; địa chỉ: thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Vũ Ngọc D; địa chỉ: thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, trong khi đang ngồi uống nước tại quán của Bùi Thị X *(sinh năm 1969)* ở thôn 8, xã Q, huyện Đ, H cùng với X, Nguyễn Quốc D *(sinh năm 1976, trú tại thôn 8, xã Q)* và Nguyễn Văn Đ *(sinh năm 1964, trú tại thôn 6, xã Q)* rủ nhau đánh bài *"tiến lên"* ăn tiền.

Cách thức chơi bài như sau: 04 người sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ *(có sẵn trong quán)* chia đều cho mỗi người 13 lá bài. Trong ván đầu tiên, bài của người nào có lá bài 3 bích sẽ được đánh trước. Từ ván thứ hai trở đi, người nào về nhất ở ván trước sẽ được đánh trước. Người đánh có thể đánh lá bài *"đơn", "đôi" (02 lá bài cùng số), "ba" (03 lá bài cùng số), "sảnh" (từ 03 lá bài trở lên liên tiếp nhau nhưng không được có lá bài 2), "tứ quý" (04 lá bài cùng số), "đôi thông" (03 đôi trở lên liên tiếp nhau)*. Thứ tự các lá bài từ bé đến lớn là 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, 2. Trong đó: *"03 đôi thông"* bắt được 2, *"tứ quý"* bắt được 2, đôi 2 và *"03 đôi thông", "04 đôi thông"* bắt được đôi 2 và *"tứ quý"* . Người nào hết bài đầu tiên là nhất, người hết bài thứ hai là nhì, người hết bài thứ ba là ba và người còn lại là bét. Mức độ ăn thua: Sau mỗi ván bài, người về bét *(về cuối)* phải đưa cho người về nhất số tiền 20.000 đồng; người về thứ ba phải đưa cho người về nhì số tiền 10.000 đồng. Ngoài ra, người nào bị *"bắt"* 01 lá bài 2 đen *(bích hoặc tép)* hoặc *"03 đôi thông"* thì bị mất số tiền 10.000 đồng; người nào bị *"bắt"* 01 lá bài 2 đỏ *(rô hoặc cơ), "tứ quý", "04 đôi thông"* thì bị mất số tiền 20.000 đồng.

Trước khi chơi H có số tiền 50.000 đồng, X có số tiền 100.000 đồng, D có số tiền 820.000 đồng và Đ có số tiền 280.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong lúc H, X, D và Đ đang đánh bài *"tiến lên"* ăn tiền thì bị Công an huyện Đắk Glong phát hiện và lập biên bản.

Vật chứng của vụ án:

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.250.000 đồng *(trong đó: thu giữ của Bùi Thị X số tiền 120.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Quốc D số tiền 920.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Văn Đ số tiền 80.000 đồng và thu giữ của Nguyễn Văn H số tiền 130.000 đồng)*; 01 bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong còn thu giữ của Bùi Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu bạc; thu giữ của Nguyễn Quốc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL, màu đen; thu giữ của Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; thu giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen. Quá trình điều tra đã xác định những tài sản này X, D, Đ và H không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Đánh bạc*" quy định khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.250.000đ do bị cáo, Nguyễn Quốc D, Bùi Thị X, Nguyễn Văn Đơn sử dụng vào mục đích đánh bạc; tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

Đối với Bùi Thị X, Nguyễn Quốc D và Nguyễn Văn Đ do số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không có tiền án tội *"Đánh bạc"*, không có tiền sự về hành vi đánh bạc nên không đủ điều kiện xử lý hình sự. X, D và Đ đã bị Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cấp xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ ngày 02-01-2020 tại quán nước của Bùi Thị X ở thôn 8, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn H cùng với X, Nguyễn Quốc D và Nguyễn Văn Đ đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài *"tiến lên"* ăn tiền. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc bị thu giữ là 1.250.000 đồng, bị cáo H có 01 tiền án về tội đánh bạc. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy

định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

...

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc phát triển trong xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế, hạnh phúc của nhiều gia đình, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Xét số tiền thu tại chiếu bạc dưới năm triệu đồng, tuy nhiên bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc nên bị cáo phải chịu tình tiết định tội theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo đã có tiền án nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn (*50.000 đồng*) dó đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử không phạt áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ do không còn giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 1.250.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại cho Bùi Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu bạc; Nguyễn Quốc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL, màu đen; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen.

[7]. Đối với Bùi Thị X, Nguyễn Quốc D và Nguyễn Văn Đ do số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, không có tiền án tội *"Đánh bạc"*, không có tiền sự về hành vi đánh bạc nên không đủ điều kiện xử lý hình sự. X, D và Đ đã bị Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 18-7-2020)

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ do không còn giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 1.250.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại cho Bùi Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu bạc; Nguyễn Quốc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL, màu đen; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo*:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**